

RÈN LUYỆN KỸ NĂNG HỢP TÁC CHO TRẺ 5-6 TUỔI THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KHOA HỌC Ở TRƯỜNG MẦM NON

Trần Nguyễn Thị Như Mai

Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Đồng Tháp

Email: nguyennhumaidht@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 22/3/2022; Ngày nhận chỉnh sửa: 27/4/2022; Ngày duyệt đăng: 17/5/2022

Tóm tắt

Rèn luyện kỹ năng hợp tác cho trẻ là nhiệm vụ cần thiết và quan trọng trong quá trình thực hiện mục tiêu giáo dục mầm non, hướng đến việc phát triển năng lực giao tiếp xã hội cho trẻ, giúp trẻ có cơ hội rèn luyện và phát triển kỹ năng làm việc cùng nhau để có thể cùng thực hiện nhiệm vụ hiệu quả nhất. Bài viết đề cập tới các khái niệm về hợp tác, biểu hiện của kỹ năng hợp tác của trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học, nêu ra một số thuận lợi, khó khăn khi rèn kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi. Chúng tôi đã đề xuất các biện pháp rèn luyện kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non như: lựa chọn các nội dung giáo dục phù hợp từ chương trình giáo dục mầm non đang hiện hành; xây dựng môi trường phong phú đa dạng; tạo điều kiện cho trẻ chia sẻ kinh nghiệm hợp tác; rèn kỹ năng hợp tác cho trẻ thông qua các tình huống. Các biện pháp này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ.

Từ khóa: *Hoạt động khám phá khoa học hợp tác, kỹ năng hợp tác, trẻ 5-6 tuổi.*

DEVELOPING COOPERATION SKILLS FOR 5-6 YEAR-OLD CHILDREN THROUGH SCIENCE DISCOVERY ACTIVITIES IN KINDERGARTEN

Tran Nguyen Thi Nhu Mai

Faculty of Primary and Preschool Education, Dong Thap University

Email: nguyennhumaidht@gmail.com

Article history

Received: 22/3/2022; Received in revised form: 27/4/2022; Accepted: 17/5/2022

Abstract

Developing children's cooperation skills is a necessary and important task in the process of achieving the goals of preschool education, helping to develop their social communication capacity, affording them work together, and performing the task most effectively. The article mentions the concept of cooperation, the manifestation of cooperation skills of 5-6 year-old children through scientific discovery activities, and points out some advantages and disadvantages when training cooperation skills for this child group. We have proposed measures to practice cooperation skills for them through science discovery activities at kindergarten, such as: selecting appropriate educational contents from the preschool curriculum currently; building suitable rich environment; creating conditions for children to share experiences of cooperation; practising cooperation skills through situations. These methods contribute to improving the effectiveness of cooperation skills education for children.

Keywords: *5-6 year-old children, cooperation, cooperation skills, science discovery activities.*

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.12.1.2023.1022>

Trích dẫn: Trần Nguyễn Thị Như Mai. (2023). Rèn luyện kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(1), 91-98.

1. Đặt vấn đề

Một trong những mục tiêu giáo dục mầm non (GDMN) theo quan điểm phát triển chương trình GDMN theo Thông tư 51/2020/BGDĐT (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020), là hình thành và phát triển ở trẻ những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi. Thực tiễn cho thấy, các trường mầm non đã quan tâm đến việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nói chung và kỹ năng hợp tác (KNHT) nói riêng. Giáo viên (GV) đã tăng cường tổ chức các hoạt động dưới hình thức nhóm và tìm kiếm các nhiệm vụ để giao cho trẻ thực hiện cùng nhau. Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động nhóm còn thấp vẫn còn nhiều trẻ chưa thành thạo cách phối hợp, hỗ trợ nhau để thực hiện nhiệm vụ chung, chưa biết tự giải quyết xung đột nảy sinh trong nhóm.

Trong thời gian qua, những nghiên cứu của các nhà khoa học nước ngoài đã quan tâm đến việc giáo dục KNHT cho trẻ, có thể kể đến như: Theo Kulik và cs. (1990) đây là những “gợi ý bước đầu về khả năng học nhóm” và phải đến thế kỉ XX thì quan điểm hợp tác trong dạy học được thực hiện và thực hành làm mẫu. Karen Kearns (2010) coi việc giáo dục KNHT có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ, đó là: mở rộng hiểu biết, tích lũy vốn sống, phát triển các kỹ năng xã hội, phẩm chất đạo đức và các mối quan hệ. Nguyễn Công Khanh (2013) đã nghiên cứu về hợp tác và đều có nhận định: coi hợp tác là hoạt động phối hợp tích cực giữa các thành viên với nhau để cùng đạt đến mục tiêu chung của cả nhóm. Theo tác giả Hoàng Thị Phương (2003) “Trẻ em vừa là sản phẩm vừa là người tạo ra những mối quan hệ đó” và “hợp tác là giai đoạn phát triển cao nhất của sự tương tác xã hội”. Nguyễn Ánh Tuyết (1987) cho rằng: Sự hợp tác đã tạo môi trường cho trẻ lớn lên vì “Phần lớn những nét tính cách của trẻ được nhen nhóm từ các nhóm bạn bè”, đây chính những mối quan hệ xã hội đầu tiên có ý nghĩa. Tác giả Lưu Thị Thu Hằng (2020) đã nghiên cứu về giáo dục KNHT cho trẻ 4-5 tuổi qua các hoạt động ở trường mầm non. Qua các công trình trên, chúng ta nhận thấy đã có rất nhiều nghiên cứu về giáo dục KNHT. Điều đó cho thấy việc giáo dục KNHT cho trẻ là một vấn đề đáng được quan tâm.

Hoạt động khám phá khoa học là điều kiện phát huy sự tìm tòi, khám phá về thế giới xung quanh của trẻ. Ở trường mầm non hoạt động khám phá khoa học là điều kiện thuận lợi để giáo dục KNHT cho trẻ. Qua hoạt động này trẻ 5-6 tuổi có nhu cầu hợp tác với những người xung quanh, giúp trẻ có cơ hội được gần gũi với bạn bè, chia sẻ kinh nghiệm, cùng nhau hòa thuận, đàm phán, thiết lập mối quan hệ với bạn một cách chân thực và rõ nét nhất. Như vậy, có thể khẳng định rằng: phát triển khả năng hợp tác cho con người là rất cần thiết và phải bắt đầu từ lứa tuổi mẫu giáo. Đây chính là thời điểm giáo dục thuận lợi và có hiệu quả. Bài viết đề cập đến vấn đề nghiên cứu đề xuất một số biện pháp “Rèn luyện KNHT cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non”.

2. Nội dung

2.1. Kỹ năng hợp tác

Tác giả Vũ Dũng (2000) định nghĩa: “Kỹ năng là năng lực vận dụng có kết quả những tri thức về phương thức hành động đã được chủ thể lĩnh hội để thực hiện những nhiệm vụ tương ứng”.

Theo Nguyễn Như Ý (2011) có nêu trong *Từ điển Tiếng Việt*: “Hợp tác là chung sức, giúp đỡ nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó nhằm đạt mục đích chung”.

Theo tác giả Lưu Thị Thu Hằng (2020): KNHT biểu hiện năng lực phối hợp hoạt động có kết quả của các thành viên trong nhóm dựa trên sự tác động qua lại tích cực nhằm đạt được mục đích chung bằng cách lựa chọn và vận dụng tri thức, kinh nghiệm đã có để thực hiện hành động phù hợp với điều kiện thực tế.

2.2. Hoạt động khám phá khoa học

Tác giả Trần Thị Ngọc Trâm và Nguyễn Thị Nga (2015) cho rằng hoạt động khám phá khoa học là quá trình trẻ tích cực tham gia hoạt động tìm hiểu thế giới tự nhiên. Đó là quá trình quan sát, so sánh, phân loại, thử nghiệm, dự đoán, suy luận, thảo luận, giải quyết vấn đề, đưa ra quyết định...

Như vậy có thể thấy rằng: “Hoạt động khám phá khoa học” của trẻ em được xem như là hoạt động nhận thức nhằm chiếm lĩnh hệ thống tri thức, là quá trình tìm tòi, phát hiện, khám phá thế giới xung quanh bằng quan sát, so sánh, phân loại, thử nghiệm, dự đoán, suy luận, thảo luận, giải quyết vấn đề, đưa ra quyết định.

2.3. Rèn kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non

Hoạt động khám phá khoa học là một hoạt động yêu thích của trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non, trong hoạt động này trẻ sẽ có nhiều cơ hội được trải nghiệm cùng nhau và cùng nhau thực hiện các nhiệm vụ. Quá trình hình thành KNHT của trẻ 5-6 tuổi bắt đầu từ nhu cầu muốn chơi cùng nhau với bạn đến lĩnh hội các cách thức tương tác với nhau và sau đó là sự phát triển khả năng tự ý thức giúp trẻ dần dần có thể tự điều chỉnh hành động, kiểm soát cảm xúc để thỏa mãn khao khát được hợp tác với bạn nhiều hơn. Để phát triển KNHT của trẻ 5-6 tuổi thông qua các hoạt động khám phá khoa học có hiệu quả, các nhà giáo dục cần quan tâm và lựa chọn các nội dung và cách thức tác động phù hợp.

Trước hết, việc kích thích nhu cầu được chơi với bạn đòi hỏi các nhà giáo dục quan tâm xây dựng môi trường khám phá khoa học thu hút trẻ, trong đó trẻ có thể thực hiện môi tương tác đa chiều với các phương tiện hoạt động như đồ dùng, đồ chơi, các vật liệu... tương tác với bạn theo nhóm nhỏ phù hợp với đặc điểm trẻ 5-6 tuổi.

Ví dụ: Để tạo động lực cho trẻ muốn chơi cùng nhau trong một khu vực khám phá “Tìm hiểu về nước”, GV sẽ chuẩn bị rất nhiều đồ dùng đồ chơi đa dạng về chất liệu, công dụng và màu sắc (xô chậu, nước, các đồ chơi nhựa nhiều màu sắc như bóng, phễu, chai nhựa.... Chính sự đa dạng trẻ sẽ bị kích thích bởi những điều hấp dẫn đó của đồ chơi thúc đẩy trẻ cùng chung sự chú ý tạo cơ hội cho trẻ chơi cùng nhau. Nhu cầu được chơi trẻ sẽ có cơ hội hợp tác với nhau.

Thứ hai, để giúp trẻ lĩnh hội các hình thức hợp tác phù hợp với khả năng của trẻ 5-6 tuổi cần tăng cường tổ chức các hoạt động hợp tác trong khám phá khoa học theo các nhóm nhỏ, với nhiều nội dung và hình thức hoạt động phong phú, đa dạng, giúp cho trẻ có cơ hội được trải nghiệm các cách thức hợp tác từ đơn giản đến phức tạp hơn.

Ví dụ: Trong hoạt động tìm hiểu “Sự kỳ diệu của những chiếc lá”. Cô yêu cầu trẻ tạo thành các đội chơi, giao nhiệm vụ cho mỗi đội sẽ đi xung quanh sân trường quan sát và thảo luận đưa ra các ý kiến về các loại lá mà trẻ trong nhóm mình đã quan sát được.

Thứ ba, tính tích cực luôn giữ vai trò chủ đạo trong sự phát triển của trẻ nói chung và KNHT nói riêng. Để thỏa mãn khao khát được chơi, hợp tác với bạn trong quá trình tham gia hoạt động khám phá khoa học, trẻ cần lĩnh hội được cách thức hợp tác, phải học cách điều khiển cảm xúc, cố gắng, nỗ lực vượt qua “Cái tôi của mình” để có thể hòa hợp, phối hợp với bạn để mọi người cùng vui vẻ đạt được mục đích chung đề ra. Trong quá trình tham gia hoạt động sẽ có nhiều cơ hội trẻ tìm tòi phát hiện ra những điều mới lạ cùng các bạn sẽ tạo động lực cho trẻ tiếp tục làm việc cùng nhau hiệu quả hơn.

Ví dụ: Khi tổ chức hoạt động “Đoàn tàu xe lửa”. Cô yêu cầu các trẻ trong nhóm chơi phải kết chặt lại với nhau để di chuyển, nếu các thành viên trong nhóm chơi di chuyển với tốc độ không đồng đều thì đoàn tàu sẽ bị đứt. Như vậy khi tham gia hoạt động này mỗi trẻ sẽ học cách điều khiển tốc độ hoạt động và cảm xúc của bản thân để hướng tới đạt được nhiệm vụ chung.

2.4. Biểu hiện của kỹ năng hợp tác của trẻ 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá khoa học

Tác giả Vũ Thị Nhân (2018) cho rằng “Trong quá trình hợp tác, có rất nhiều kỹ năng khác nhau được thể hiện hướng đến sự hợp tác, đó chính là những kỹ năng thành phần của KNHT”. Vì vậy, chúng tôi cho rằng trong hoạt động khám phá khoa học KNHT của trẻ sẽ được biểu hiện qua những kỹ năng thành phần như sau:

Về tiếp nhận nhiệm vụ khi tham gia hoạt động khám phá khoa học: Kỹ năng này bao gồm việc trẻ xác định, nắm bắt được mục tiêu chung của nhóm và bản thân, chủ động nhận phần việc phù hợp với mình hoặc chấp nhận thương lượng với sự phân công của nhóm. Trẻ lứa tuổi 5-6 đã biết tập trung chú ý và lắng nghe khi cô giáo phân công nhiệm vụ cho nhóm. Trẻ nhớ, hiểu được mục tiêu, yêu cầu của hoạt động ngay tại thời điểm bắt đầu tiến hành trong quá trình thực hiện đôi khi trẻ vẫn không nhắc lại được đầy đủ, chính xác về nhiệm vụ của nhóm mình. Trẻ biết lắng nghe ý kiến của bạn, biết cùng nhau thảo luận, thương lượng và biết nhường nhịn khi phân công, có những trẻ đã chủ động nhận nhiệm vụ trong nhóm mà mình có thể làm tốt.

Về phối hợp, hỗ trợ khi thực hiện nhiệm vụ

trong hoạt động khám phá khoa học: Trẻ có thể thực hiện được nhiệm vụ khám phá khoa học của mình phù hợp với mục tiêu chung, biết nhìn bạn để đối chiếu so sánh và điều chỉnh hành động. Trẻ đã biết nhắc nhở bạn khi thấy thực hiện chưa đúng, biết hỗ trợ bạn qua những lời chỉ dẫn và hành động. Ở lứa tuổi này, trẻ thực hiện khá tốt những nhiệm vụ độc lập mà có thể tham gia nhóm với những hoạt động cần các thao tác theo trình tự, nối tiếp nhau và trẻ nắm được thứ tự các công đoạn đó, biết chờ đến lượt. Để thực hiện được kỹ năng phối hợp, hỗ trợ trong quá trình triển khai các hoạt động của cả nhóm, đòi hỏi từng cá nhân phải nắm được công việc, trách nhiệm của mình trong mối quan hệ với nhóm chơi. Các thành viên chủ động trao đổi, phối hợp hành động với nhau đặc biệt là với những nhiệm vụ có sự tham gia đồng thời hoặc nối tiếp nhau thì các thành viên phải biết điều chỉnh các thao tác một cách phù hợp, theo tiến trình của hoạt động khám phá trong nhóm chơi của mình..

Về kiểm soát cảm xúc trong quá trình hoạt động: Ở giai đoạn này trẻ 5-6 tuổi nhận biết được các mối quan hệ xã hội và quan hệ giữa mình với người khác nên có những biểu hiện về cử chỉ, lời nói, hành vi phù hợp với hoàn cảnh. Trẻ thích làm vui lòng người khác qua những lời khen, rủ bạn cùng chơi, quan tâm... Nhiều trẻ sẵn sàng nhường cho bạn những đồ dùng, kể cả phần việc mà mình đang đảm nhận với thái độ vui vẻ. Trẻ tỏ ra sung sướng, thậm chí là rất phấn khích cổ vũ cho bạn hay khi nhóm hoàn thành nhiệm vụ tốt. Đặc biệt, khi trong nhóm có xung đột thì một số trẻ có thái độ, lời nói nhẹ nhàng để can thiệp, cố gắng làm giảm bớt sự mâu thuẫn đó.

Về khả năng đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ khám phá khoa học: Là kỹ năng đòi hỏi tính khách quan khi nhận định về kết quả đạt được. Đánh giá bao gồm nhận xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cả nhóm chơi, quá trình thực hiện của từng cá nhân. Trẻ biết đánh giá cá nhân mình và người khác tuy nhiên vẫn còn đánh giá rất chung chung.

2.5. Một số thuận lợi, khó khăn trong giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ ở trường mầm non

Để có cơ sở đề xuất các biện pháp rèn KNHT cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non, tác giả đã tiến hành khảo sát thực

tiễn. Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid-19, tác giả chỉ gửi phiếu khảo sát cho 40 GV mầm non và kết hợp trao đổi qua email, zalo với các GV đã và đang dạy trẻ 5-6 tuổi của một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp: Trường Mầm non Thực hành sư phạm Hoa Hồng; Trường Mầm non Hoa Sữa, Trường Mầm non Hồng Gấm, Trường Mầm non Anh Đào nhằm xác định những thuận lợi và khó khăn thường gặp của GV trong trong giáo dục KNHT cho trẻ ở trường mầm non.

2.5.1. Thuận lợi trong giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ ở trường mầm non

Khi được hỏi: 100% GV cho rằng việc giáo dục KNHT cho trẻ thường có những thuận lợi sau:

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non đã và đang được nhiều sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, và là nội dung được các trường mầm non chú trọng thực hiện thường xuyên. Về cơ bản GV mầm non có kỹ năng và kinh nghiệm giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ở mầm non. Trường mầm non thường xuyên tổ chức các hoạt động giao tiếp xã hội cho trẻ. Từ đó năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ tăng lên.

Chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư 51/2020/BGDĐT (2020) của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề cập những nội dung về giáo dục KNHT cho trẻ. Việc phát triển chương trình được thực hiện theo hướng mở, phát huy năng lực của GV của trẻ trên cơ sở phát huy tiềm năng của địa phương. GV được tự chủ trong việc lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động, tự do linh hoạt sử dụng đồ dùng học liệu dạy học miễn sao mang lại hiệu quả giáo dục.

Ngôn ngữ của trẻ 5-6 tuổi phong phú và mở rộng so với giai đoạn trước, thuận lợi cho sự giao tiếp nên trẻ có thể tham gia trao đổi, bàn bạc với nhau, khả năng hòa hợp giữa hoạt động với lời nói dần được cải thiện, trẻ dễ dàng hiểu được những chỉ dẫn của mọi người xung quanh.

Trẻ biết lắng nghe người khác và thể hiện chính kiến, có thể diễn đạt được suy nghĩ và mong muốn của mình, hiểu được lời người khác nói. Trẻ đã tự tin đề nghị, động viên, khuyến khích bạn, chủ động đưa ra những lời nói làm dịu đi những căng thẳng, hoặc xung đột trong nhóm... Trẻ bắt đầu chú ý đến

những sở thích riêng của bạn, có khả năng thiết lập quan hệ như: rủ bạn cùng chơi, chia sẻ đồ chơi, đồ dùng, thảo luận và phân công nhiệm vụ

2.5.2. Những khó khăn khi giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi

Kết quả khảo sát khó khăn khi giáo dục KNHT cho trẻ 5 - 6 trong trường mầm non (Bảng 1).

Bảng 1. Những khó khăn khi dạy KNHT cho trẻ 5-6 tuổi

Khó khăn	SL	Tỉ lệ %
Trẻ thiếu tự tin, chưa chủ động trong quá trình làm việc nhóm	29/40	72,5
Khả năng đánh giá chia sẻ kinh nghiệm của trẻ trong nhóm chơi còn hạn chế	24/40	60,0
Sự nỗ lực của trẻ để thực hiện nhiệm vụ chưa cao	27/40	67,5
Đồ dùng, đồ chơi chưa phong phú	25/40	62,5
Các hình thức và nội dung tổ chức hoạt động nhóm của GV chưa cuốn hút trẻ tham gia	21/40	52,5

Qua bảng kết quả trên, chúng tôi nhận ra phần lớn các GV thường gặp những khó khăn sau:

Trẻ thiếu tự tin, chưa chủ động trong quá trình hoạt động nhóm: Nội dung này chiếm 72,5% GV đồng ý. Điều đó cho thấy vẫn còn nhiều trẻ chưa mạnh dạn trao đổi, phân công nhiệm vụ cho nhau. Trong quá trình thực hiện hoạt động, trẻ thường tập trung vào phần việc của mình mà ít chia sẻ với bạn nên điều đó cũng ảnh hưởng kết quả cuối cùng của nhóm. Mặc dù nhận thức có sự phát triển nhưng một số trẻ còn dễ nhầm lẫn các thuộc tính của sự vật xung quanh. Trong giai đoạn này trẻ đã có nhu cầu mong muốn hỗ trợ bạn trong nhiều hoạt động cần sự phối hợp nhịp nhàng, khéo léo; đòi hỏi về tốc độ, sức mạnh... đặc biệt là cần những cách thức hợp tác phù hợp nhất với nhiệm vụ thì vẫn còn lúng túng.

Hạn chế về khả năng đánh giá chia sẻ kinh nghiệm của trẻ trong nhóm chơi còn hạn chế: Nội dung này chiếm 60% GV lựa chọn đồng ý khi được hỏi. Trẻ biết đánh giá cá nhân mình và người khác khác tuy nhiên nhận xét nhiều khi vẫn thiếu sự chính xác, trẻ dễ bị chi phối tình cảm. Trẻ còn lúng túng

khi đánh giá về mức độ hoàn thành công việc của các thành viên, thường thì trẻ nói rất chung chung, chứ không giải thích được nguyên nhân.

Sự nỗ lực của trẻ để thực hiện nhiệm vụ phá phá khoa học chưa cao: Qua bảng khảo sát chúng ta thấy có 67,5% GV thừa nhận đây là một trong những khó khăn khi giáo dục KNHT cho trẻ. Trên thực tế, rất nhiều trẻ rất chăm chỉ nhiệt tình thực hiện các nhiệm vụ chơi trong nhóm thì còn có những trẻ chưa thể hiện sự cố gắng: thực hiện hành động một cách hời hợt, không quan tâm đến sự nỗ lực của cả nhóm. Một số trẻ còn tỏ ra bực bội, tranh giành đồ dùng với bạn, dễ nản chí, bỏ cuộc khi không thực hiện được nhiệm vụ của mình.

Hạn chế về môi trường giáo dục đồ dùng, đồ chơi chưa phong phú: Môi trường giáo dục gồm môi trường vật chất và môi trường tâm lý, những năm gần đây việc xây dựng môi trường vật chất cho trẻ được quan tâm nhiều hơn. Tuy nhiên kết quả khảo sát cho thấy hạn chế về môi trường vật chất vẫn là một trong những khó khăn ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục KNHT cho trẻ, khó khăn này chiếm tỉ lệ đồng ý đến 62,5% sự lựa chọn của GV. Điều đó môi trường vật chất chưa thật sự đa dạng, chưa hợp lý, chưa có sự cập nhật thay đổi thường xuyên, chưa giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu hợp tác; thúc đẩy mong muốn phối hợp với nhau, đáp ứng hiệu quả các nhiệm vụ chơi/học theo nhóm. Việc bố trí nguyên vật liệu cần tính đến những thử thách đòi hỏi trẻ phải hỗ trợ nhau để tìm kiếm được đồ dùng phục vụ cho hoạt động như trẻ phải cùng nhau bê đỡ thùng nguyên liệu; cùng bàn bạc, giúp đỡ nhau để lựa chọn, tìm kiếm phương tiện thực hiện nhiệm vụ.

Hình thức và nội dung hoạt động nhóm chưa lôi cuốn trẻ tích cực tham gia: Qua bảng khảo sát nội dung này chiếm 52,5% GV lựa chọn. Điều đó thể hiện việc tổ chức các nhóm hoạt động khám phá khoa học chưa được GV thực hiện thường xuyên và cũng chưa có sự đa dạng về nội dung và hình thức hoạt động. Các nội dung thường được tổ chức lặp lại, hình thức thì thường ít có sự thay đổi. Điều đó dẫn đến việc trẻ nhàm chán tham gia hoạt động cùng nhóm.

Khi được hỏi “Các khó khăn khác khi giáo dục KNHT cho trẻ 5-6 tuổi”, một số GV có ý kiến: “Trường mầm non có thực hiện nhiều hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhưng thường chú trọng

giáo dục các kỹ năng tự phục vụ, sự tự tin, kỹ năng giao tiếp, các kỹ năng sinh tồn... còn việc giáo dục KNHT chưa được thực hiện rộng rãi và phổ biến so với các kỹ năng khác. Chương trình GDMN theo Thông tư 51/2020/BGDĐT (2020) có nội dung liên quan đến giáo dục KNHT, cho thấy chương trình đã quan tâm đến hoạt động nhóm cũng như một số kỹ năng, phẩm chất của trẻ như giúp đỡ, quan tâm, nhường nhịn bạn... Tuy nhiên, một số kỹ năng thành phần quan trọng để giáo dục KNHT của trẻ như: kỹ năng tiếp nhận nhiệm vụ, phối hợp hỗ trợ, đánh giá... không được đề cập đến. Như vậy sẽ dẫn đến một số khó khăn cho GV trong việc xác định các nội dung giáo dục KNHT cho trẻ một cách đầy đủ và cụ thể.

Kết quả khảo sát đã chỉ ra những khó khăn thường gặp của GV trong quá trình giáo dục KNHT cho trẻ. Những khó khăn này có thể xuất phát từ GV, năng lực hợp tác của trẻ và từ môi trường vật chất.

2.6. Biện pháp rèn luyện kỹ năng hợp tác cho trẻ 5-6 tuổi qua hoạt động khám phá khoa học ở trường mầm non

Biện pháp 1: Lựa chọn nội dung và hình thức khám phá khoa học phong phú, hấp dẫn thu hút sự tham gia tích cực của nhiều trẻ

Mục đích: Lựa chọn các hình thức và nội dung khám phá khoa học đa dạng, hấp dẫn sẽ thu hút sự tham gia tích cực của nhiều trẻ. Nhờ đó, trẻ có cơ hội được làm việc cùng nhau, được rèn luyện KNHT.

Ý nghĩa: Hình thức và nội dung khám phá khoa học phù hợp hấp dẫn thu hút sự tham gia hợp tác cùng nhau của trẻ.

Cách tiến hành: Căn cứ vào chương trình GDMN lựa chọn các nội dung và hình thức khám phá khoa học phù hợp với hứng thú và khả năng nhận thức của trẻ 5-6 tuổi. Sau đó lập kế hoạch phân bổ thời gian tổ chức hoạt động khám phá khoa học dựa theo điều kiện thực tế của lớp học: như khả năng tổ chức hoạt động của cô, điều kiện cơ sở vật chất của nhóm/ lớp, năng lực hoạt động của trẻ.

Điều kiện sử dụng: GV có kỹ năng vận dụng chương trình GDMN theo Thông tư 52/2020/BGDĐT, linh hoạt trong công việc lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức cho trẻ hoạt động khám phá khoa học phù hợp với thực tiễn.

Ví dụ: Để tổ chức hoạt động khám phá khoa học cho trẻ GV mầm non phải căn cứ vào mục tiêu (kết quả mong đợi) và nội dung (căn cứ nội dung khám phá khoa học, thuộc lĩnh vực phát triển nhận thức của trẻ 5-6 tuổi của chương trình GDMN đang hiện hành, sau đó GV sẽ thiết kế hoạt động theo khả năng thực tế của lớp nhưng phải đa dạng, sáng tạo và hấp dẫn không theo một hình thức nhất định. Chẳng hạn khi lựa chọn nội dung “*Một số đặc điểm, tính chất của nước - trang 45, Chương trình GDMN TT51/2020-BGDĐT*”, GV có thể cho trẻ ra sân trường chia thành các nhóm, mỗi nhóm chuẩn bị nhiều chai lọ, các vật nổi chìm trong nước, các chất có thể tan hoặc không tan trong nước, các màu tự nhiên..., GV không yêu cầu từng trẻ chơi. Mà chia thành các nhóm nhỏ, cho nhóm chơi khám phá thử nghiệm với từng vật liệu... sau đó thảo luận và trả lời cho cô về tính chất của nước theo cách từng cá nhân trong nhóm kể và bổ sung cho nhau.

Biện pháp 2: Xây dựng môi trường phù hợp với hoạt động khám phá khoa học theo nhóm.

Mục đích: Xây dựng môi trường phù hợp với hoạt động khám phá khoa học theo nhóm nhằm đảm bảo các phương tiện, đồ dùng, vật liệu và không gian hoạt động đầy đủ, thoải mái giúp trẻ dễ dàng chủ động, tích cực phối hợp làm việc có hiệu quả với nhau trong nhóm.

Ý nghĩa: Việc chuẩn bị đồ dùng cho từng nhóm phù hợp theo yêu cầu và sắp xếp môi trường hoạt động một cách hợp lý sẽ thu hút trẻ tham gia cùng nhau trong nhóm một cách dễ dàng và thích thú.

Cách tiến hành: Chuẩn bị cho hoạt động khám phá, GV xác định địa điểm tổ chức hoạt động phù hợp với hình thức và nội dung khám phá khoa học, đa dạng về nguyên vật liệu, màu sắc và công dụng, sắp xếp đồ chơi theo hướng mở, kích thích sự tò mò khám phá của trẻ.

Điều kiện sử dụng: GV phải linh hoạt trong việc lựa chọn cũng như cách sắp xếp hợp lý các đồ dùng, dụng cụ, có ý tưởng sáng tạo cao trong việc xây dựng môi trường khám phá khoa học cho trẻ.

Ví dụ: Gợi ý đồ dùng đồ chơi, nguyên liệu và các hoạt động tại góc khám phá khoa học trong lớp 5-6 tuổi, chủ đề “Cây xanh quanh bé”.

Bảng 2. Đồ dùng, đồ chơi góc khám phá khoa học cho trẻ 5-6 tuổi

Tên góc	Chuẩn bị: Đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu
Khám phá khoa học	- Bàn ghế (cao thấp khác nhau cho 2 độ tuổi), giá đựng, giá treo, giá vẽ - Rổ, khay, hồ keo, giấy màu, kéo to - nhỏ phù hợp độ tuổi.. - Các màu tự nhiên từ rau củ, đất nặn, lá cây, cây cỏ khô, các loại hạt tự nhiên nơi địa phương có. - Các loại bút màu, sáp, đất.... - Các nguyên vật liệu tự nhiên: cành cây khô, lá cây có hình dáng khác nhau, các loại hạt, sỏi, cát, đá, rom, vỏ bắp, vỏ sò.... - Các nguyên vật liệu tái sử dụng: chai lọ qua sử dụng...

Biện pháp 3: Tạo cơ hội cho trẻ chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ về sự hợp tác trong quá trình khám phá khoa học để rút ra kinh nghiệm cho bản thân.

Mục đích: Tạo cơ hội cho trẻ có được kinh nghiệm trong công việc và thấy rõ tầm quan trọng của sự hợp tác trong quá trình khám phá, đồng thời giúp trẻ cảm thấy thích thú hơn khi được hợp tác cùng bạn trong các hoạt động.

Ý nghĩa: Trẻ có cơ hội được chia sẻ những suy nghĩ, những cảm xúc với nhau thì sẽ học hỏi được những kinh nghiệm từ bạn và đồng thời trẻ cũng chia sẻ được những kinh nghiệm của mình với bạn trong hoạt động cùng nhau. Từ đó sẽ giúp thỏa mãn nhu cầu làm việc cùng nhau trong nhóm bạn bè.

Cách tiến hành: Bắt đầu hoạt động GV nên tạo cơ hội cho trẻ chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân về những công việc sắp được làm bằng các gợi ý. Phân công nhiệm vụ cho từng nhóm, sau đó cô dành thời gian cho các nhóm thảo luận, bàn bạc, thỏa thuận, phân công nhiệm vụ cho nhau. Cô đến từng nhóm quan sát và gợi ý để trẻ chia sẻ những ý tưởng, kinh nghiệm của mình cùng bạn. GV nhắc lại cho trẻ nhớ, khuyến khích trẻ phải làm tốt nhiệm vụ của mình và biết quan tâm giúp đỡ bạn, phối hợp cùng bạn trong thực hiện nhiệm vụ. Kết thúc: GV cho trẻ chia sẻ suy nghĩ của bản thân khi tham gia vào hoạt động cùng nhóm.

Điều kiện sử dụng: GV cần hiểu đặc điểm tâm lý trẻ, tạo điều kiện cho trẻ được tự do chia sẻ những

kinh nghiệm cũng như những cảm xúc mà trẻ đã có trong hoạt động

Ví dụ: Khi chuẩn bị tổ chức một hoạt động khám phá khoa học mới cho trẻ GV có thể đặt ra một số câu hỏi như là:

+ Con định làm gì?

+ Các con có ý tưởng gì cho hoạt động sắp tới của lớp mình?

+ Nhóm các con sẽ làm điều đó như thế nào nhỉ?

+ Ý tưởng của các con thật tuyệt vời.

Biện pháp 4: Tạo tình huống để trẻ có thể hợp tác để giải quyết các vấn đề trong quá trình hoạt động khám phá khoa học.

Mục đích: Tạo cho trẻ hứng thú và duy trì hứng thú trong suốt quá trình tham gia hoạt động khám phá khoa học, kích thích trí tò mò, ham hiểu biết và sự khao khát, mong muốn làm những việc có ý nghĩa như quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, nhường nhịn giữa các thành viên trong nhóm cũng như với mọi người xung quanh từ đó KNHT của trẻ được phát triển.

Ý nghĩa: Các tình huống sẽ đưa ra các vấn đề cần trẻ phải giải quyết. Từ đó thúc đẩy trẻ phải hợp tác với nhau, cùng nhau thảo luận để xử lý vấn đề theo khả năng của mình với sự hướng dẫn của GV.

Cách tiến hành: GV theo dõi, quan sát ở từng nhóm trong hoạt động khám phá khoa học để kịp thời phát hiện ra những tình huống nảy sinh trong hoạt động, kích thích và yêu cầu trẻ giải quyết tình huống. Qua đó GV chủ động tạo ra các tình huống bất ngờ cho trẻ theo diễn biến của hoạt động. Các tình huống được đưa vào trong quá trình hoạt động phải khéo léo nhằm mở rộng nội dung, hoàn cảnh hoạt động, tạo điều kiện để trẻ liên kết các thành viên trong nhóm trải nghiệm với nhau, đồng thời thông qua đó trẻ sẽ có cơ hội được thể hiện mình và biết cách ứng xử hợp tác với bạn.

Điều kiện vận dụng: Trẻ phải có vốn hiểu biết phong phú về các mối quan hệ trong xã hội. Các tình huống tạo ra phải phù hợp với vốn kinh nghiệm, sự hiểu biết của trẻ để trẻ tự mình giải quyết các tình huống.

Ví dụ: Cô tổ chức cho trẻ khám phá cây xanh trong sân trường. Trong lúc trẻ đang quan sát cây, cô đưa ra một số tình huống cho trẻ hợp tác với nhau giải

quyết tình huông. Chẳng hạn như cô để nhiều thùng nước to, không có các thùng nhỏ và hỏi trẻ làm như thế nào để tưới nước cho cây. Tiếp theo cô đưa ra câu hỏi làm thế nào để con chăm sóc tốt cho cây, trẻ thảo luận nhóm trả lời câu hỏi của cô.

3. Kết luận

Hợp tác là giá trị xã hội cần thiết trong cuộc sống của con người nói chung và trẻ mầm non nói riêng. KNHT của trẻ 5-6 tuổi biểu hiện năng lực phối hợp hoạt động có kết quả của các thành viên trong nhóm, trẻ dựa trên sự tác động qua lại tích cực với nhau nhằm đạt được mục đích chung bằng cách lựa chọn và vận dụng tri thức, kinh nghiệm đã có để thực hiện hành động phù hợp với điều kiện thực tế. KNHT bao gồm các kỹ năng thành phần: kỹ năng tiếp nhận nhiệm vụ, kỹ năng phối hợp hỗ trợ, kỹ năng kiểm soát cảm xúc, kỹ năng đánh giá. Giai đoạn 5-6 tuổi, trẻ đã có những điều kiện thuận lợi cho việc giáo dục KNHT và điều này sẽ tạo ra những yếu tố tích cực cho việc giáo dục trẻ ở giai đoạn kế tiếp đạt nhiều hiệu quả tốt hơn.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Đồng Tháp, mã số SPD2020.01.17./.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Chương trình GDMN*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Hoàng Thị Phương. (2003). *Giáo dục hành vi văn hoá cho trẻ mầm non*, Luận án Tiến sĩ. Hà Nội. Viện Khoa học giáo dục Việt Nam.
- Karen Kearns. (2010). *The big picture: Working in Children's Services series*. Frenchs Forest. N.S.W.
- Lưu Thị Thu Hằng. (2020). *Giáo dục kỹ năng hợp tác cho trẻ Mầm non*, Luận án Tiến sĩ. Trường Đại học Sư Phạm Hà Nội, Việt Nam.
- Nguyễn Công Khanh. (2013). *Phương pháp giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống*. Hà Nội. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Nguyễn Như Ý (chủ biên). (2011). *Đại Từ điển Tiếng Việt*. Thành Phố Hồ Chí Minh: NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Ánh Tuyết. (1987). *Giáo dục trẻ mẫu giáo trong nhóm bạn bè*. Hà Nội. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Trần Thị Ngọc Trâm và Nguyễn Thị Nga. (2015). *Các hoạt động khám phá khoa học của trẻ mầm non*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Vũ Dũng. (2000). *Từ điển tâm lý học*. Hà Nội: NXB Khoa học Xã hội Việt Nam.
- Vũ Thị Nhân. (2018). Kỹ năng hợp tác và các giai đoạn hình thành kỹ năng hợp tác cho trẻ mẫu giáo. *Tạp chí Giáo dục*, Số 444 (Kì 2 - 12/2018).